

Bài 29 : ĐẶC ĐIỂM CÁC KHU VỰC ĐỊA HÌNH

Địa hình nước ta đa dạng và chia thành các khu vực địa hình khác nhau : đồi núi, đồng bằng, bờ biển và thềm lục địa. Mỗi khu vực có những nét nổi bật về cấu trúc và kiến tạo địa hình như hướng, độ cao, độ dốc, tính chất của đất đá... Do đó, việc phát triển kinh tế - xã hội trên mỗi khu vực địa hình cũng có những thuận lợi và khó khăn riêng.

1. KHU VỰC ĐỒI NÚI

a) Vùng núi Đông Bắc là một vùng đồi núi thấp, nằm ở tả ngạn sông Hồng, đi từ dãy núi Con Voi đến vùng đồi núi ven biển Quảng Ninh.

Vùng núi này nổi bật với những cánh cung núi lớn và vùng đồi (trung du) phát triển rộng. Địa hình cácxtơ khá phổ biến, tạo nên những cảnh quan đẹp và hùng vĩ như vùng hồ Ba Bể, vịnh Hạ Long.

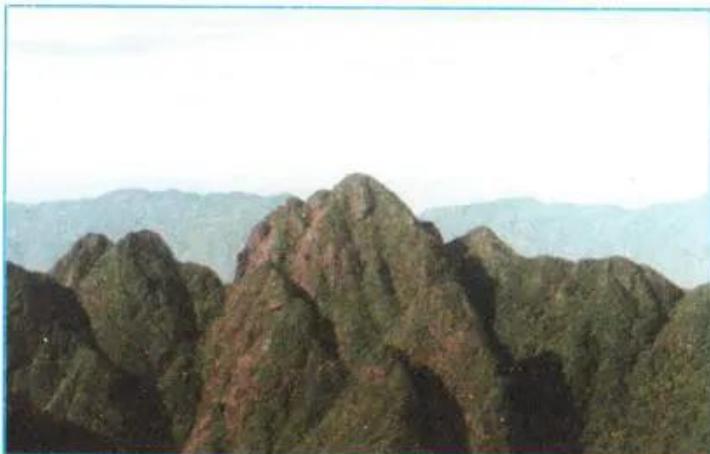
Tìm trên hình 28.1 các cánh cung Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn và Đông Triều.

b) Vùng núi Tây Bắc nằm giữa sông Hồng và sông Cá, là những dãy núi cao, những sơn nguyên đá voi hiếm trỏ nằm song song và kéo dài theo hướng tây bắc - đông nam.

Vì sao Hoàng Liên Sơn được coi là nóc nhà của Việt Nam ?

Tây Bắc còn có những đồng bằng nhỏ trù phú, nằm giữa vùng núi cao như Mường Thanh, Than Uyên, Nghia Lộ...

c) Vùng núi Trường Sơn Bắc từ phía nam sông Cá tới dãy núi Bạch Mã, dài khoảng 600 km.



Hình 29.1. Đỉnh núi Phan-xi-păng cao 3143 m trên dãy Hoàng Liên Sơn

Đây là vùng núi thấp, có hai sườn không đối xứng. Sườn Đông Trường Sơn hẹp và dốc, có nhiều nhánh núi nằm ngang chia cắt đồng bằng duyên hải Trung Bộ.

Quan sát hình 28.I, cho biết :

- *Trường Sơn Bắc chạy theo hướng nào ?*
- *Vị trí của đèo Ngang, đèo Lao Bảo, đèo Hải Vân.*

d) Vùng núi và cao nguyên Trường Sơn Nam là vùng đồi núi và cao nguyên hùng vĩ. Địa hình nổi bật là các cao nguyên rộng lớn, mặt phủ đất đỏ bazan dày, xếp thành từng tầng trên các độ cao khoảng 400 m, 800 m, 1000 m.

Tìm trên hình 28.I các cao nguyên Kon Tum, Play Ku, Đăk Lăk, Di Linh.

Địa hình bán bình nguyên Đông Nam Bộ và vùng đồi trung du Bắc Bộ phần lớn là những thềm phù sa cổ có nơi cao tới 200 m, mang tính chất chuyển tiếp giữa miền núi và miền đồng bằng.

2. KHU VỰC ĐỒNG BẰNG

a) *Đồng bằng chau thổ hạ lưu các sông lớn*

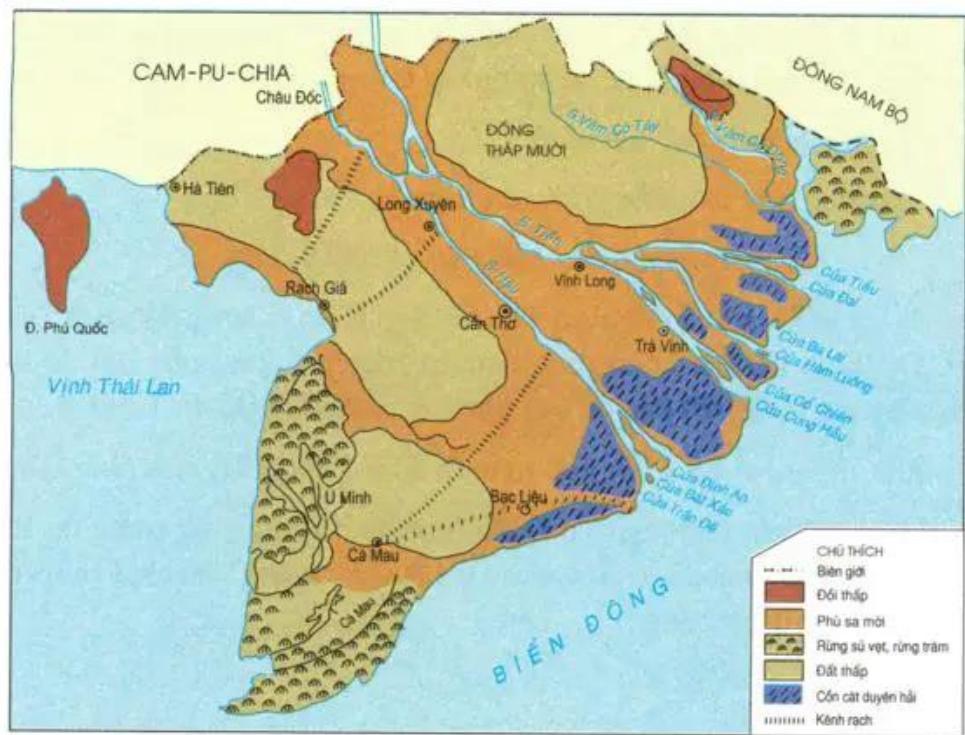
Đồng bằng lớn nhất nước ta là đồng bằng sông Cửu Long (hình 29.2), có diện tích khoảng 40 000 km², sau đó là đồng bằng sông Hồng (hình 29.3) 15 000 km². Đây là hai vùng nông nghiệp trọng điểm và tập trung gần 1/2 dân số cả nước.

Nhìn trên hình 29.3 em thấy đồng bằng sông Hồng có hình dạng như thế nào ?

Dọc theo các bờ sông ở đồng bằng sông Hồng, nhân dân ta đã xây dựng hệ thống đê lớn chống lũ vững chắc, dài trên 2700 km. Các cánh đồng bị vây bọc bởi các con đê trở thành những ô trũng, thấp hơn mực nước sông ngoài đê từ 3 m đến 7 m và không còn được bồi đắp tự nhiên nữa.

Đồng bằng sông Cửu Long cao trung bình 2 m - 3 m so với mực nước biển. Trên mặt đồng bằng không có đê lớn để ngăn lũ. Vào mùa lũ, nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập úng sâu và khó thoát nước như vùng Đồng Tháp Mười, vùng từ giac Long Xuyên - Châu Đốc - Hà Tiên - Rạch Giá.

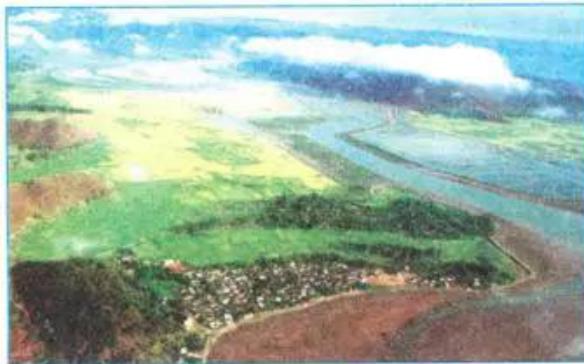
So sánh địa hình hai vùng đồng bằng nêu trên (hình 29.2 và 29.3) em nhận thấy chúng giống nhau và khác nhau như thế nào ?



Hình 29.2. Lược đồ đồng bằng sông Cửu Long



Hình 29.3. Lược đồ đồng bằng sông Hồng



Hình 29.4. Cảnh quan đồng bằng sông Hồng
(ảnh chụp từ máy bay)



Hình 29.5. Cảnh quan đồng bằng sông Cửu Long
(ảnh chụp từ máy bay)

b) Các đồng bằng duyên hải Trung Bộ có tổng diện tích khoảng $15\,000\text{ km}^2$ và chia thành nhiều đồng bằng nhỏ, rộng nhất là đồng bằng Thanh Hoá (3100 km^2).

Vì sao các đồng bằng duyên hải Trung Bộ nhỏ hẹp và kém phì nhiêu ?

3. ĐỊA HÌNH BỜ BIỂN VÀ THÊM LỤC ĐỊA

Bờ biển nước ta dài trên $3\,260\text{ km}$ từ Móng Cái đến Hà Tiên, chia thành bờ biển bồi tụ và bờ biển mài mòn. Bờ biển tại các chotts sông Hồng, sông Cửu Long có nhiều bãi bùn rộng, rừng cây ngập mặn phát triển, thuận lợi cho nuôi trồng hải sản. Bờ biển tại các vùng chân núi và hải đảo như đoạn bờ biển từ Đà Nẵng đến Vũng Tàu rất khúc khuỷu, lồi lõm, có nhiều vũng, vịnh nước sâu, kín gió và nhiều bãi cát sạch.

Em hãy tìm trên hình 28.1 vị trí của vịnh Hạ Long, vịnh Cam Ranh, bãi biển Đồ Sơn, Sầm Sơn, Vũng Tàu, Hà Tiên.



Hình 29.6. Rừng ngập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long

Thêm lục địa địa chất nước ta mờ rộng tại các vùng biển Bắc Bộ và Nam Bộ, với độ sâu không quá 100 m.

Địa hình nước ta được chia thành các khu vực : đồi núi, đồng bằng, bờ biển và thềm lục địa.

- Đồi núi chiếm 3/4 diện tích đất liền, kéo dài liên tục từ bắc vào nam và được chia thành 4 vùng : Đông Bắc, Tây Bắc, Trường Sơn Bắc và Trường Sơn Nam.

- Đồng bằng chiếm 1/4 diện tích đất liền. Rộng nhất là đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng.

- Bờ biển dài 3260 km và có hai dạng chính là bờ biển bồi tụ đồng bằng và bờ biển mài mòn chân núi, hải đảo.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Địa hình nước ta chia thành mấy khu vực ? Đó là những khu vực nào ?
2. Địa hình đá vôi tập trung nhiều ở miền nào ?
3. Địa hình cao nguyên ba dan tập trung nhiều ở miền nào ?
4. Địa hình chũm thổ sông Hồng khác với địa hình chũm thổ sông Cửu Long như thế nào ?